

HỤT HƠI

*Câu chuyện hôm nay: Nền kinh tế
khu vực đồng Euro đang có dấu hiệu
phục hồi*

BẢN TIN SÁNG 19/04/2024





**BÁO CÁO
CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ
THÁNG 4 - 2024**

**RANH GIỚI
GIỮA TIỀN PHONG
& CHỜ ĐỢI**

ĐÃ PHÁT HÀNH

**ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG
CHỨNG KHOÁN THÁNG 3**

**TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG
CHỨNG KHOÁN THÁNG 4**

**CHIẾN LƯỢC VÀ Ý TƯỞNG
ĐẦU TƯ THÁNG 4**

**DANH SÁCH
CỔ PHIẾU QUAN TÂM**

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1193,0 ▼1,9% **VN30** 1210,1 ▼1,8% **HNX-Index** 226,2 ▼1,2%

- ❖ Thị trường tiếp tục diễn biến hồi phục khi bước vào phiên giao dịch mới. Tuy nhiên, mức tăng điểm khá hạn chế với vùng cản quanh 1.220 điểm. Sau 2 lần kiểm tra vùng này, thị trường dần lùi bước và trở lại trạng thái suy yếu trong phiên chiều.
- ❖ Với trạng thái suy yếu trở lại của thị trường, nhiều nhóm ngành chìm trong sắc đỏ, sắc xanh phần lớn tại một số cổ phiếu đơn lẻ trong nhóm vừa và nhỏ. Nhóm Ngân hàng, nhóm Chứng khoán, nhóm Thép, nhóm Hóa chất ... có tác động không tốt lên thị trường.
- ❖ Thị trường hồi phục bất thành và tiếp tục suy yếu. Thị trường đóng cửa với mức thấp nhất phiên kèm thanh khoản giảm, cho thấy dòng tiền hỗ trợ vẫn thận trọng trong việc hỗ trợ thị trường.
- ❖ Tín hiệu hiện tại có thể tiếp tục gây sức ép lên thị trường trong thời gian tới và rủi ro điều chỉnh vẫn còn hiện hữu. Tuy nhiên, tạm thời thị trường sẽ nhận được hỗ trợ từ vùng 1.176 – 1.182 điểm, vùng MA(200) ngày và cũng là vùng MA(200) tuần, và có dao động thăm dò cung cầu trong thời gian gần tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần thận trọng và giữ tỷ trọng danh mục ở mức an toàn, đồng thời quan sát diễn biến cung cầu tại vùng hỗ trợ để đánh giá lại trạng thái của thị trường.
- ❖ Hiện tại vẫn nên cân nhắc những đợt hồi phục để chốt lời hoặc cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới

Vĩ mô

Cục Dự trữ Liên bang: Kinh tế Mỹ tiếp tục tăng trưởng nhẹ ở mức đồng đều

Theo mô hình GDPNow của Fed chi nhánh tại Atlanta, kinh tế Mỹ được dự báo sẽ tiếp tục đạt tốc độ tăng trưởng hằng năm ở mức 2,9% trong quý 1 năm 2024, sau khi tăng trưởng 2,5% vào năm ngoái. [Xem thêm](#)

Thế giới

Vĩ mô

Mỹ muốn tăng thuế gấp 3 lần với nhôm và thép Trung Quốc

Động thái kêu gọi tăng thuế gấp ba lần với thép và nhôm Trung Quốc khi nhập sang Mỹ của ông Joe Biden nhằm bảo vệ sản xuất trong nước trước hàng nhập khẩu giá rẻ. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Giảm 5 phiên liên tiếp, S&P 500 ghi nhận chuỗi lao dốc dài nhất kể từ tháng 10/2023

Chỉ số S&P 500 giảm phiên thứ 5 liên tiếp vào ngày thứ Năm (18/04), ghi nhận chuỗi lao dốc dài nhất kể từ tháng 10/2023. [Xem thêm](#)

Dầu diễn biến trái chiều khi lo ngại về xung đột giảm bớt

Các hợp đồng dầu thô tương lai diễn biến trái chiều vào ngày thứ Năm (18/04) khi nhà đầu tư giảm bớt lo ngại về một cuộc chiến giữa Israel và Iran có thể làm gián đoạn nguồn cung dầu thô. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới tăng khi căng thẳng kéo dài ở Trung Đông

Giá vàng tăng vào ngày thứ Năm (18/04), khi căng thẳng kéo dài ở Trung Đông làm tăng thêm sức hấp dẫn của vàng, bất chấp dữ liệu kinh tế Mỹ mạnh mẽ làm tăng triển vọng hạ lãi suất ít hơn. [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

Hoàn thiện chính sách thuế giá trị gia tăng - thúc đẩy 3 động lực góp phần tăng trưởng kinh tế

Hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi) phù hợp với thực tiễn Việt Nam và thông lệ quốc tế; đồng thời thúc đẩy 3 động lực chủ yếu góp phần tăng trưởng kinh tế: tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu. [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

Kiểu hối về TP HCM tăng kỷ lục trong 3 năm

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP HCM cho biết, trong quý I/2024, lượng kiểu hối chuyển về TP HCM đạt hơn 2,86 tỷ USD, tăng 35,4% so với cùng kỳ năm 2023. Đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất trong 3 năm gần đây. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Dự thảo thông tư mới của NHNN đề xuất cấm ngân hàng bán bảo hiểm liên kết đầu tư

Dự thảo thông tư mới của NHNN dự kiến cho phép tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm với các sản phẩm theo quy định, trừ sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư. [Xem thêm](#)

Trong nước

Thị trường

Tỷ giá USD hôm nay (19-4): Đồng USD tăng sau bình luận của Fed về việc cắt giảm lãi suất

Tỷ giá USD hôm nay (19-4): Rạng sáng 19-4-2024, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD giữ nguyên, hiện ở mức 24.231 đồng. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/04/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/04/2024	Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond
18/04/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2404)
29/04/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 và 4 tháng

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
02/04/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Châu Âu
02/04/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/04/2024	Mỹ	Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) - Powell phát biểu
03/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/04/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
05/04/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 3
10/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/04/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 3
11/04/2024	Mỹ	Công bố số dư ngân sách của cục dự trữ Liên Bang Mỹ (Fed)
11/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/04/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
11/04/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
15/04/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 3
17/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 3
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 3
18/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
26/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 3

Nền kinh tế khu vực đồng Euro đang có dấu hiệu phục hồi

Theo Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu Christine Lagarde, nền kinh tế châu Âu đang gần kết thúc tình trạng bất ổn sau quãng thời gian trì trệ kéo dài hơn một năm.

Phát biểu trước Hội đồng Quan hệ Đối ngoại ở Washington, bà Lagarde cho biết sản lượng tại khu vực đồng euro gồm 20 quốc gia đang “thấy rõ các dấu hiệu phục hồi”.

Động lực lạm phát và triển vọng kinh tế khu vực đồng Euro

Bà Lagarde cho biết, khu vực Euro không gặp phải suy thoái, nhưng tăng trưởng rất chậm và yếu ớt. Việc làm và tỷ lệ thất nghiệp ở châu Âu vẫn tốt như trước đây, đồng thời chỉ ra thị trường việc làm mạnh mẽ là điểm tựa an toàn trong bối cảnh kinh tế bất ổn. Nhìn về phía trước, bà bày tỏ sự lạc quan thận trọng về quỹ đạo phục hồi của khu vực đồng euro, dự đoán những cải thiện dần dần cho đến năm 2024.

ECB gần như chắc chắn sẽ cắt giảm lãi suất tại cuộc họp tiếp theo vào tháng 6 – đưa ra một số hỗ trợ cho tăng trưởng – mặc dù điều gì xảy ra sau đó ngày càng không chắc chắn. Điều đó một phần là do Cục Dự trữ Liên bang, chủ tịch Jerome Powell đã ra tín hiệu rằng các quan chức sẽ chờ đợi lâu hơn dự đoán trước đó để giảm chi phí đi vay sau một loạt chỉ số lạm phát cao bất ngờ.

Việc nới lỏng tiền tệ trong thời gian dài ở châu Âu với việc Mỹ không hành động ở mức độ tương tự có thể làm ảnh hưởng đến đồng euro, bà Lagarde cho biết các quan chức sẽ theo dõi biến động “rất cẩn thận” mặc dù không nhắm đến một mức cụ thể.

Độc lập kinh tế châu Âu và những thách thức địa chính trị toàn cầu

Xem xét các cuộc khủng hoảng kinh tế và địa chính trị đang diễn ra, Lagarde nhận thấy tiềm năng để châu Âu xây dựng một con đường kinh tế tự chủ hơn. Bà Lagarde cho biết: "Chúng tôi cố gắng phân tích những tác động. Một ví dụ là tác động của tình hình căng thẳng địa chính trị đối với giá hàng hóa sẽ như thế nào, giá dầu và khí đốt, vốn đóng vai trò quan trọng trong ba năm qua, và chúng sẽ phản ứng ra sao trước những cú sốc hiện tại."

Chính sách tiền tệ trước thách thức thị trường

Về chủ đề có khả năng thay đổi mục tiêu lạm phát 2% của ECB, Chủ tịch Lagarde tái khẳng định cam kết của mình về ổn định giá cả, phản đối mọi thay đổi ngay lập tức đối với các khuôn khổ hiện có.

Bà tuyên bố: “Bạn không thể thay đổi luật chơi khi đang trong cuộc chơi”, đồng thời ủng hộ một cách tiếp cận ổn định để quản lý tỷ lệ lạm phát của châu Âu.

Giới giao dịch gần như chắc chắn rằng ECB sẽ lần đầu tiên giảm lãi suất 25bps vào tháng 6. Tổng cộng dự kiến sẽ có 80 bps được giảm trong năm 2024, tương đương với ba lần giảm 25 bps và khả năng 20% sẽ có lần giảm thứ tư.

Nguồn: Bloomberg, euronews.com

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1.6	32,350	50,000	54.6%	-37.2	39.6	-18.4	22.2	9.7	8.0	1.0
HOSE	KBC	22.6	29,500	41,800	41.7%	-3.3	63.5	-21.2	25.8	11.3	9.0	1.2
HOSE	DPR	3.2	36,500	51,100	40.0%	-15.9	10.6	-16.9	25.9	15.4	12.2	1.3
UPCoM	PHR	7.4	54,300	75,000	38.1%	-20.9	20.1	-29.7	11.5	11.8	10.6	2.0
HOSE	NTC	4.8	200,000	276,000	38.0%	-12.3	222.4	16.9	41.7	16.0	11.3	5.0
HOSE	VNM	134.2	64,200	87,600	36.4%	0.7	8.7	4.2	13.5	15.1	14.8	4.2
HOSE	MSN	95.6	66,800	90,900	36.1%	2.7	4.2	-88.3	320.6	227.7	54.0	3.6
UPCoM	POW	25.6	10,950	14,400	31.5%	-1.0	11.8	-47.8	45.1	23.9	16.8	0.8
HOSE	HPG	162.8	28,000	36,600	30.7%	-15.9	22.6	-19.4	65.1	23.8	15.3	1.6
HOSE	REE	24.5	60,000	74,200	23.7%	-8.6	10.6	-18.7	15.1	11.2	8.9	1.4
HOSE	SCS	7.4	78,300	95,600	22.1%	-17.2	38.2	-22.9	32.3	15.9	12.5	5.8
HOSE	MBB	122.1	23,100	28,200	22.1%	3.8	23.1	18.3	14.4	5.8	4.8	1.3
HOSE	QNS	16.4	46,000	55,800	21.3%	21.4	11.7	70.2	0.2	7.5	6.4	1.6

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
19/04	CNG	CNG vẫn trong nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Tín hiệu hỗ trợ sau 3 phiên giảm nhanh vẫn chưa rõ ràng nên khả năng lùi bước vẫn còn. Dự kiến CNG sẽ được hỗ trợ mạnh khi lùi về gần vùng 30, vùng MA(200), và hồi phục trở lại.
	GVR	GVR giảm với phổ nến lớn để phủ nhận đi nỗ lực giữ đường SMA 50 ngày ở phiên trước kèm thanh khoản lớn (trên trung bình 20 phiên), chứng tỏ áp lực cung đối với cổ phiếu này vẫn ở mức cao. Với đà giảm này, cổ phiếu đã áp sát hỗ trợ gần nhất quanh giá 28.
	PVD	PVD tiếp tục suy yếu bất chấp nỗ lực hồi phục tại vùng 30. Diễn biến giảm giá chưa có tín hiệu ngừng lại và có thể sẽ tiếp diễn. Vùng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn đối với PVD là vùng 27,7, vùng MA(200). Dự kiến PVD sẽ được hỗ trợ khi lùi về gần vùng này và hồi phục trở lại.
	VIC	Mặc dù VIC đang ở gần vùng hỗ trợ 44,5 sau 3 phiên giảm giá nhưng diễn biến hỗ trợ còn khá kém. Do vậy, rủi ro điều chỉnh tiếp diễn vẫn đang tiềm ẩn.
	VPB	Nỗ lực phục hồi ở phiên trước sớm bị phủ nhận bởi áp lực bán của phiên hàng về ngày 15/04/2024. Đặc biệt hơn, hình ảnh thanh khoản thấp (nhỏ hơn trung bình 20 phiên) nhưng biên độ nến giảm lớn ngay gần hỗ trợ quan trọng 18 (đáy tháng 12/2023 và tháng 03/2024) phản ánh phe bán đã hoàn toàn chiếm ưu thế khi không cần tốn quá nhiều sức để kéo cổ phiếu giảm sâu. Nếu hỗ trợ trên bị xuyên thủng, khả năng VPB tìm về điểm cân bằng quanh giá 16 (đáy tháng 03/2023) sẽ tăng cao.
	VNIndex	VN-Index hồi phục bất thành và tiếp tục suy yếu. Chỉ số đóng cửa với mức thấp nhất phiên kèm thanh khoản giảm, cho thấy dòng tiền hỗ trợ vẫn thận trọng trong việc hỗ trợ. Tín hiệu hiện tại có thể tiếp tục gây sức ép lên VN-Index trong thời gian tới và rủi ro điều chỉnh vẫn còn hiện hữu. Tuy nhiên, tạm thời VN-Index sẽ nhận được hỗ trợ từ vùng 1.176 – 1.182 điểm, vùng MA(200) ngày và cũng là vùng MA(200) tuần, và có dao động thăm dò cung cầu trong thời gian gần tới.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
03/04	PVP	14.65	14.20	16.00	18.00	13.20	14.50	2.1%	Đóng 10/04	-2.5%
29/03	CTG	32.70	35.40	39.00	43.00	33.80	34.70	-2.0%	Đóng 03/04	-1.5%
27/03	CTI	14.15	16.05	17.40	20.00	14.80	14.80	-7.8%	Đóng 15/04	-5.1%
27/03	GAS	75.10	80.70	88.00	96.00	74.80	79.20	-1.9%	Đóng 10/04	-1.8%
25/03	BAF	26.20	28.20	31.00	34.50	26.20	26.20	-7.1%	Đóng 15/04	-5.1%
25/03	PVS	38.60	38.50	45.00	47.80	35.40	43.00	11.7%	Đóng 05/04	-2.1%
14/03	STB	26.80	30.50	33.50	36.50	28.80	30.50	0.0%	Đóng 03/04	0.2%
08/03	VIC	45.00	45.30	52.00	59.00	41.70	47.75	5.4%	Đóng 03/04	0.2%
06/03	VNM	64.20	71.40	79.10	84.10	66.30	66.30	-7.1%	Đóng 15/04	-4.2%
06/03	VPB	18.15	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	-0.5%
04/03	MSN	66.80	70.10	80.00	90.00	63.90	77.30	10.3%	Đóng 25/03	1.9%
28/02	DHC	38.60	42.00	47.00	53.00	39.40	39.30	-6.4%	Đóng 15/04	-1.7%
28/02	VHM	41.80	44.20	48.00	53.00	40.80	43.10	-2.5%	Đóng 03/04	2.7%
28/02	VNM	64.20	70.90	79.10	84.10	66.30	66.30	-6.5%	Đóng 15/04	-1.7%
22/02	IJC	13.55	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	14.30	11.00	13.00	15.00	9.90	14.00	27.3%	Đóng 20/03	2.4%
21/02	CNG	31.95	29.50	32.50	36.00	27.90	33.00	11.9%	Đóng 19/03	1.0%
21/02	VCB	90.50	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	20.00	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.65	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	21.60	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	46.35	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
07/02	PVS	38.60	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	64.20	66.90	74.10	79.10	66.30	66.30	-0.9%	Đóng 15/04	2.6%
05/02	VCI	45.10	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	34.40	34.60	38.00	41.50	32.20	38.50	11.3%	Đóng 29/03	9.5%
29/01	DPR	36.50	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	32.35	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	14.15	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	16.35	17.75	20.60	23.10	16.50	19.20	8.2%	Đóng 19/03	5.5%
23/01	GDA	22.50	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	24.70	26.60	31.00	34.00	24.90	28.30	6.4%	Đóng 05/04	7.4%
18/01	BAF	26.20	26.10	28.50	31.00	23.80	27.40	5.0%	Đóng 05/04	8.0%
17/01	HPG	28.00	27.70	30.00	33.00	26.30	30.25	9.2%	Đóng 29/03	10.4%
17/01	VPB	18.15	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	54.30	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.55	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	10.95	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	29.35	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	38.60	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	21.60	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
Hiệu quả Trung bình								3.4%		3.4%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

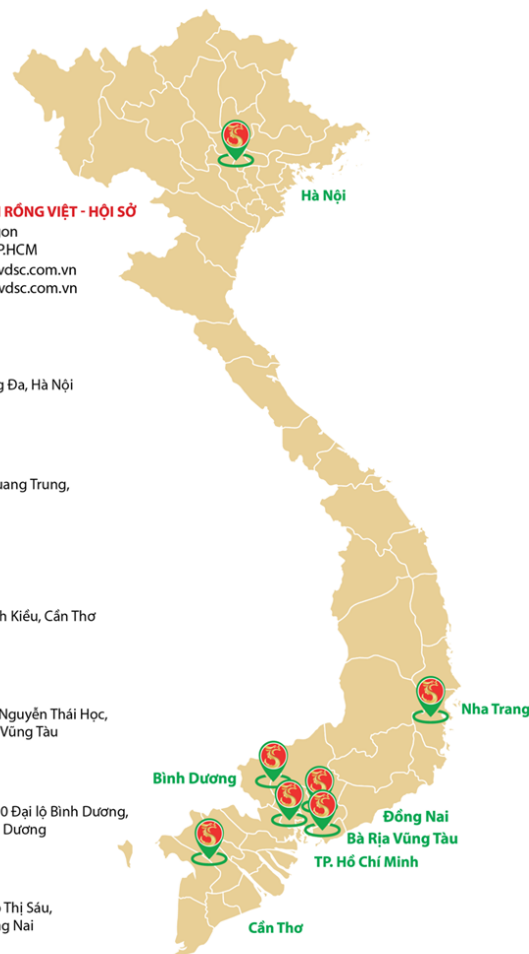
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)